

DÃY CHỨA MAX

Xét dãy số nguyên $A = (a_1, a_2, \dots, a_n)$. Dãy chứa các phần tử ở các vị trí liên tiếp của A được gọi là dãy con. Hai dãy con được gọi là khác nhau nếu tồn tại ít nhất một vị trí mà phần tử của A ở vị trí đó tham gia vào dãy con này và không tham gia vào dãy con kia.

Cho số nguyên b . Hãy xác định số lượng dãy con có giá trị lớn nhất của các phần tử trong dãy con đúng bằng b .

Dữ liệu: Vào từ file văn bản **NUMMAX.INP** có cấu trúc như sau:

- Dòng đầu tiên chứa hai số nguyên n và b ($2 \leq n \leq 10^5, 1 \leq b \leq 10^9$)
- Dòng thứ hai chứa n số nguyên $a_1, a_2, \dots, a_n$ ($1 \leq a_i \leq 10^9, i = 1 \div n$)

Kết quả: Đưa ra file văn bản **NUMMAX.OUT** một số nguyên duy nhất là số lượng dãy con tìm được.

Ví dụ:

NUMMAX.INP	NUMMAX.OUT
4 5 1 3 5 2	6

Ràng buộc:

- Có 20% số test tương ứng 20% số điểm có $n \leq 10^3$ và không có dãy con thỏa mãn.
- Có 20% số test khác tương ứng 20% số điểm có $n \leq 10^3$, đồng thời số b xuất hiện đúng 1 lần trong dãy và là số lớn nhất trong dãy đó.
- Có 20% số test khác tương ứng 20% số điểm có $n \leq 5 \cdot 10^3$
- 40% số test còn lại tương ứng 40% số điểm không có ràng buộc gì thêm.